

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Ông Nguyễn Ngọc Trứ

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/HSST ngày 05/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐST-HS ngày 12/6/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: tổ 80b, khu 5, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội: không;

Con ông Nguyễn Quốc Trị, sinh năm 1959; Con bà Lê Bích Hương, sinh năm 1965; Vợ và con chưa có; Gia đình có 02 anh em; bị cáo là con thứ nhất.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 104/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2019 của Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Thành L số tiền 3.500.000 đồng về hành vi “Dùng thủ đoạn hoặc tạo ra hoàn cảnh để buộc người khác đưa tiền, tài sản”. Long chưa thi hành quyết định này.

- Nhân thân:

+ Ngày 21/6/2011, bị Chủ tịch UBND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh ra quyết định xử lý hành chính bằng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Ninh, đến ngày 15/5/2013 Long đã chấp hành xong chương trình cai nghiện bắt buộc

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 239/2014/HSST ngày 16/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 27/6/2016, Long chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 10/6/2015, Long đã nộp 200.000 đồng tiền án phí.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang.

*** Người bị hại.**

Họ và tên: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Sa Long, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L thuê ở trọ tại tổ dân phố số 1, thị trấn Thắng huyện Hiệp Hòa, nhưng không có việc làm. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/4/2020, Nguyễn Thành L đi taxi từ trung tâm thị trấn Thắng đến thôn Trung Đồng, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa. Khi đi qua khu nhà trọ của ông Nguyễn Văn Hợp, sinh năm 1956 ở thôn Trung Đồng, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, Long phát hiện ở sân của khu nhà trọ có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade BKS 98D1-126.66 của anh Trần Văn Q, sinh năm 1993 ở thôn Sa Long, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa. Thấy không có người, Long đi đến vị trí chiếc xe mô tô rồi dắt ra ngoài cổng. Long nhặt một thanh sắt dẹt cho vào bên trong ổ khóa xe, mục đích mở ổ khóa điện nhưng không được. Long vắt thanh sắt này đi và dắt chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được đi vào khu đô thị mới thuộc tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa cách khu nhà trọ nơi để chiếc xe mô tô khoảng 200m. Lúc này, anh Quý phát hiện chiếc xe mô tô của mình bị trộm cắp. Anh Quý đuổi theo đến khu đô thị mới thì bắt quả tang Long. Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade BKS 98D1- 126.66; Thu giữ của Long: 17 chiếc chìa khóa các loại; 01 hộp đựng tai nghe màu trắng; 01 mũ lưỡi chai; số tiền 120.000đồng; không thu giữ được thanh sắt hình dẹt Long sử dụng để mở khóa điện chiếc xe mô tô của anh Quý (BL 06 – 07; 39 – 45; 77 – 80; 84- 97)

Cùng ngày 22/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra yêu cầu định giá tài sản số 18/YCDGTS đến Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Hiệp Hòa định giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade BKS 98D1- 126.66 mà Long trộm cắp của anh Quý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 27/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Hiệp Hòa kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade BKS 98D1- 126.66 trị giá 15.000.000 đồng (BL 28 – 38)

Về vật chứng của vụ án gồm: 17 chiếc chìa khóa các loại; 01 hộp đựng tai nghe màu trắng; 01 mũ lưỡi chai; số tiền 120.000 đồng thu giữ của Long không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 29/4/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade BKS98 D1-126.66 cho anh Trần Văn Q. Anh Quý không có yêu cầu gì.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS-HH ngày 05/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thành L có lý lịch nêu trên về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thành L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS Xử phạt Nguyễn Thành L từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản "

Về trách nhiệm dân sự; Tài sản đã trả lại cho người bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì. Nên không xem xét giải quyết.

Ngoài ra Đại diện viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo Nguyễn Thành L không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại là anh Trần Văn Q vắng mặt, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, anh Quý không yêu cầu và đề nghị gì. Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người bị hại là anh Trần Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành L có mặt đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội, kết luận giám định, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 22/4/2020, tại thôn Trung Đồng, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Thành L đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade BKS 126.66 của anh Trần Văn Q, sinh năm 1993 ở thôn Sa Long, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa. Tài sản trộm cắp trị giá 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng chẵn).

Điều đó đã có đầy đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Long phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây nên sự hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên ngày 21/6/2011, bị Chủ tịch UBND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh ra quyết định xử lý hành chính bằng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Ninh. Năm 2014 Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, bị cáo có nhân thân xấu, xong bị cáo không lấy đây làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, coi thường pháp luật, do vậy cần nên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại cho người bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì. Nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 17 chiếc chìa khóa các loại; 01 hộp đựng tai nghe màu trắng; 01 mũ lưỡi chai và số tiền 120.000 đồng thu giữ của Long không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[1] Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Thành L 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/4/2020.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành L 17 chiếc chìa khóa các loại; 01 hộp đựng tai nghe màu trắng; 01 mũ lưỡi chai và số tiền 120.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- THA huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Chung